|  |  |
| --- | --- |
|  **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH TÂY NINH**Số: /2023/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Tây Ninh, ngày tháng 7 năm 2023* |
| **Dự thảo đề cương chi tiết** |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập năm học 2023 - 2024 đến năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập năm học 2023 - 2024 đến năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1**. **Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên công lập (gọi chung là cơ sở giáo dục công lập) chưa tự bảo đảm chi thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 đến năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và học viên đang theo học tại cơ sở giáo dục thường xuyên.

**Điều 2. Mức học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

1. Mức học phí năm học 2023-2024

*Đơn vị tính: nghìn đồng/học sinh/tháng*

|  |  |
| --- | --- |
| **Cấp học** | **Mức học phí** |
| **Vùng thành thị (phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện)** | **Vùng nông thôn (các xã còn lại thuộc thành phố Tây Ninh, thị xã Trảng Bàng, thị xã Hòa Thành và các huyện)** |
| 1. Giáo dục mầm non | 300 | 100 |
| 2. Giáo dục phổ thông |  |  |
| a) Trung học cơ sở | 300 | 100 |
| b) Trung học phổ thông | 300 | 200 |

2. Mức học phí từ năm học 2024 – 2025 đến năm học 2025 - 2026

a) Áp dụng mức học phí quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

b) Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức thu học phí cho phù hợp với tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, mức độ tăng trưởng kinh tế hàng năm, điều kiện kinh tế xã hội của địa phương và khả năng chi trả của người dân thì Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, điều chỉnh mức thu học phí nhưng không quá 7,5% so mức thu năm học trước đó.

3. Mức học phí học trực tuyến (học online)

Trường hợp học trực tuyến, mức học phí bằng 50% mức học phí của cơ sở giáo dục đã được ban hành tương ứng từng vùng, từng cấp học được quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị quyết này.

4. Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông được áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ \_\_\_ thông qua ngày \_\_ tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày \_\_ tháng \_\_ năm 2023.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Chính phủ; - Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- Thường trực Tỉnh ủy;- UBND tỉnh;- UBMTTQVN tỉnh;- Đoàn ĐBQH tỉnh;- ĐB HĐND tỉnh;- Sở, ban, ngành tỉnh;- HĐND, UBND huyện, thị xã, tp;- Báo Tây Ninh; - Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;- Lưu: VT, VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh. | **CHỦ TỊCH****Nguyễn Thành Tâm** |